TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN HAI BÀ TRƯNG** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 173/2023/QĐST-HNGĐ	Hai Bà Trưng, ngày 28 tháng 03 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN TẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA TẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HAI BÀ TRƯNG, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ vào Điều 29; khoản 2 Điều 39; Điều 149; Điều 212 và Điều 213; Điều 396; Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các điều 55; Điều 81; Điều 82; Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức T, miễn, giảm, T, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải đoàn tụ không thành ngày 20 tháng 03 năm 2024;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân gia đình thụ lý số: 93/2024/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 03 năm 2024 về việc yêu cầu công nhận Tận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu: **Anh Nguyễn Văn T,** sinh năm 1988

Hộ khẩu thường trú và trú tại: Số 23 ngõ 357/27 B, phường B, quận H, Thành phố Hà Nội.

Và Chị Đinh Thái T, sinh năm: 1991

Hộ khẩu thường trú và trú tại: Số 6 lô 7, Ngõ 51 L, phường T, Quận H, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về hôn nhân:

Anh Nguyễn Văn T và chị Đinh Thái T kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn vào ngày 18/04/2018 tại UBND phường Bạch Mai, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội. Đây là kết hôn lần thứ nhất của anh chị. Sau khi kết hôn hai vợ chồng chung sống tại số 23 ngõ 357/27 B, phường B, quận H, Thành phố Hà Nội. Quá trình vợ chồng chung sống sống hạnh phúc đến đầu năm 2023 thì phát sinh mâu Tẫn.

Nguyên nhân do tính cách không hợp nhau, bất đồng quan điểm sống, vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu Tẫn nên cuộc sống vợ chồng không có hạnh phúc. Anh chị đã cố gắng nói chuyện với nhau và được gia đình hai bên hòa giải nhưng không hàn gắn được tình cảm. Hiện vợ chồng đã ly thân từ tháng 11 năm 2023 cho đến nay.

Nay anh Nguyễn Văn T và chị Đinh Thái T xác nhận tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống chung không có hạnh phúc và cùng Tận tình ly hôn.

[2]. Về con chung:

Anh Nguyễn Văn T và chị Đinh Thái T thống nhất xác nhận vợ chồng có 01 con chung là Nguyễn Lâm Phúc, sinh ngày 03/05/2018. Ly hôn, anh chị thống nhất thỏa Tận giao con chung là Nguyễn Lâm Phúc cho chị T trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Hai bên tự thỏa Tận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3]. Về tài sản chung và nhà ở chung:

Anh Nguyễn Văn T và chị Đinh Thái T thống nhất xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về công nợ chung:

Anh Nguyễn Văn T và chị Đinh Thái T thống nhất xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về lệ phí:

Anh Nguyễn Văn T tự nguyện chịu T bộ lệ phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả Tận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

Công nhận Tận tình ly hôn và sự thoả Tận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Về quan hệ hôn nhân:

*** Về tình cảm:** Anh Nguyễn Văn T và chị Đinh Thái T cùng Tận tình ly hôn.

*** Về con chung:** Anh Nguyễn Văn T và chị Đinh Thái T thống nhất xác nhận vợ chồng có 01 con chung là Nguyễn Lâm Phúc, sinh ngày 03/05/2018. Ly hôn, công nhận sự thỏa Tận của hai bên, giao con chung là Nguyễn Lâm Phúc cho chị Đinh Thái T trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục, kể từ ngày quyết định này có hiệu lực pháp luật (28/03/2024) cho đến khi con chung đủ tuổi thành thành 18 tuổi hoặc tới khi anh chị có sự thay đổi khác.

Về cấp dưỡng: Anh T, chị T thống nhất tự thỏa Tận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

Anh T có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được ngăn cản.

*** Về tài sản chung và nhà ở chung:**

Anh Nguyễn Văn T và chị Đinh Thái T thống nhất xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

*** Về công nợ chung:**

Anh Nguyễn Văn T và chị Đinh Thái T thống nhất xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

2. Về lệ phí Tòa án:

Anh Nguyễn Văn T tự nguyện chịu cả 300.000 (ba trăm nghìn) đồng tiền lệ phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số: 0003291 ngày 05/02/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hai Bà Trưng – Thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- UBND P.Bạch Mai, Hai Bà Trưng, TP Hà Nội
(Số 37)
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

Khuất Thị Phương Lan